

Số: /TB-SXD

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU
HOÀN THÀNH HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ hồ sơ thiết kế được thẩm định tại Văn bản số 2088/SXD-QLXD ngày 08/11/2016 và Văn bản số 1416/SXD-QLXD ngày 20/06/2019 của Sở Xây dựng;

Căn cứ Báo cáo số 1456/BC-CTHADS ngày 12/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang về hoàn thành thi công công trình: Trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang và cụm kho vật chứng của hai cơ quan;

Căn cứ Công văn số 2027/PCCC ngày 15/7/2021 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh về việc nghiệm thu PCCC công trình: Trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang và cụm kho vật chứng của hai cơ quan;

Căn cứ kết quả kiểm tra đối với công trình ngày 21/10/2021 và Văn bản số 1548/CTHADS-VP ngày 25/10/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang về sửa chữa, khắc phục thi công xây dựng công trình.

Sở Xây dựng thông báo chấp thuận kết quả nghiệm thu hạng mục công trình của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang để đưa vào sử dụng đối với công trình như sau:

I. Thông tin về hạng mục công trình

1. Tên hạng mục công trình: Khôi nhà làm việc và các hạng mục phụ trợ và hạ tầng thuộc dự án Trụ sở Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang và cụm kho vật chứng của hai cơ quan.

2. Địa điểm xây dựng: Lô đất CQ4 quy hoạch khu cơ quan và khu dân cư phía Nam, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Quy mô và giải pháp xây dựng công trình:

3.1 Khôi nhà làm việc của hai cơ quan: Cao 05 tầng với diện tích sàn xây dựng khoảng 2.820m²: Tầng 1 bố trí kho vật chứng; tầng 2 bố trí phòng làm việc, phòng tiếp đưong sự, kho và khu vệ sinh; tầng 3, tầng 4 bố trí các phòng làm việc, phòng họp cơ quan và khu vệ sinh, tầng 5 bố trí các kho lưu trữ, phòng truyền thống và hội trường.

3.2 Các hạng mục phụ trợ và hạ tầng:

- Kho lán thép diện tích: 270m²
- Nhà để xe ô tô diện tích: 130m²
- Nhà bảo vệ diện tích: 30m²
- Nhà để xe cán bộ nhân viên: 180m²
- San nền: Trên diện tích 9.802m²
- Bể nước ngầm dùng cho sinh hoạt và PCCC diện tích: 140m³
- Tường rào: Loại 1 dài 173.87m; loại 2 dài 119.67m .
- Sân đường nội bộ: 2.075m²
- Trạm biến áp: 320kVA.
- Kè đá: Bao quanh toàn bộ chu vi, tổng chiều dài 293m.

Ngoài ra có các hạng mục: Điện nước ngoài nhà, lắp đặt hệ thống PCCC, phòng chống mối, bồn hoa thảm cỏ và thông tin liên lạc được thiết kế theo tiêu chuẩn.

3.3. Nội dung kiến trúc và kết cấu:

a. Nhà làm việc và kho vật chứng 02 cơ quan:

- Công trình cao 5 tầng và tầng áp mái, mặt hình chữ nhật, kích thước 40.8x13.2; bước gian 6.6m, 4.2m và 6.0m; khẩu độ 5.4m, hành lang giữa nhà rộng 2.4m.

- Kết cấu: Móng sử dụng móng BTCT M300, kích thước 300x300, kết hợp đài móng, dầm móng chịu lực BTCT M250; cột, dầm, sàn đổ BTCT M250 toàn khối, tường 220 xây gạch bê tông không nung M100 vữa xi măng M75.

- Hoàn thiện tường trát xi măng M75, cột, dầm, trần trát VXM M75, bả ma tít, sơn hoàn thiện 3 nước; tường ngoài ốp đá granit tự nhiên tầng 1 và tầng 2, các tầng trên bả ma tít, lăn sơn 3 nước, tường trong bả ma tít lăn sơn 3 nước các tầng; mặt thang đá granit tự nhiên; sàn các tầng lát gạch ceramic chống trơn 300x300, dưới trải màng chống thấm, tường ốp gạch 300x600; nền kho vật chứng sử dụng BT M200, dày 100 xoa mặt, sơn nền epoxy công nghiệp.

- Trần hành lang dùng trần thạch cao khung xương nổi, kích thước 600x600, trần nhà vệ xinh dùng trần thạch cao chịu nước khung xương nổi. Các cửa đi, cửa sổ bên trong sử dụng cửa nhựa lõi thép kính trắng an toàn dày 8.38mm. Mái lát gạch lá nem trên lớp gạch 6 lỗ chống nóng, dưới trải màng chống thấm.

- Phòng chống mối xử lý hào trong, hào ngoài và nền nhà.

- Hệ thống PCCC gồm hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống bình chữa cháy. Hệ thống cấp điện, chống sét, mạng thông tin liên lạc, cấp thoát nước điều hòa, thông gió hoàn chỉnh đồng bộ.

b. Nhà ga ô tô

- Mặt bằng chữ nhật kích thước 5,8x15,6m, cao 1 tầng; chiều cao đỉnh mái 4,7m; bước gian 3,9m, khẩu độ 5,8m.

- Kết cấu móng đơn, dầm móng bê tông cốt thép M250. Móng được gia cố bằng cọc tre 25 cây/1m². Cột dầm đổ bê tông cốt thép toàn khối M250. Vì kèo

khung thép I 150x75x57, xà gồ thép C100x50x15x2. Tường xây gạch bê tông không nung M100 VXM M75. Cửa đi sắt xếp có ván gió, cửa sổ lam nhôm dày 0,6mm. Nền bê tông M200 dày 100. Mái lợp tôn dày 0,42mm. Hoàn thiện trát cột, trát Tường VXM M75 dày 2cm; lăn sơn 3 nước, lắp đặt hệ thống cấp điện, thoát nước mái hoàn chỉnh, đồng bộ.

c. Kho lán thép

- Mặt bằng hình chữ nhật KT 14,6x18m, cao 1 tầng; chiều cao đến đỉnh mái 6,21m; bước gian 6,0m, khẩu độ 7,2m.

- Kết cấu móng, dầm móng bê tông cốt thép M250. Móng được gia cố bằng cọc tre 25caay/1m². Cột, dầm sử dụng bê tông cốt thép toàn khối M250. Vì kèo khung thép I250x125x6x9, xà gồ thép C200x50x18x2. Tường xây gạch bê tông không nung M100 VXM M75.

- Cửa đi sắt xếp có ván gió, cửa sổ lam nhôm dày 0,6mm. Nền bê tông M200 dày 100. Mái lợp tôn dày 0,42mm. Hoàn thiện trát cột, trát tường VXM M75 dày 2cm; lăn sơn 3 nước. Hệ thống cấp điện, thoát nước mái, chống mối hoàn chỉnh, đồng bộ.

d. Nhà để xe nhân viên

- Mặt bằng hình chữ nhật kích thước 6,0x33m; chiều cao đến đỉnh mái 3,28m; bước gian 5,5m, khẩu độ (2,0+4,0)m.

- Kết cấu móng đơn gia cố bằng cọc tre 25 cây/1m², dầm móng bê tông cốt thép M250. Khung thép ống D114x3, xà gồ thép C100x50x15x1,5. Nền bê tông M200 dày 100. Mái lợp tôn dày 0,42mm.

đ. Nhà bảo vệ

- Kết hợp cả nhà bảo vệ của 02 cơ quan. Mặt bằng chữ nhật kích thước 9x3,3m, chiều cao tới đỉnh mái 3,3m.

- Kết cấu móng bằng BTCT M250 trên lớp đệm cát và gia cố cọc tre, cột, dầm, sàn đổ BTCT M250 toàn khối, thường 220 xây gạch bê tông không nung M100 vữa xi măng M75.

- Mái lát lá nem trên lớp gạch thông tâm chống nóng, dưới sơn chống thấm. Hoàn thiện lát nền gạch ceramic 600x600; trát tường VXM M75, trát dầm, trát VXM M75, bả matit lăn sơn 3 nước; khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn 300x300, dưới trải màng chống thấm, tường lát gạch 300x600. Cửa đi, cửa sổ cửa nhựa lõi thép kính trắng 8,38mm.

- Hệ thống cấp, thoát nước, cấp điện, chống sét đồng bộ.

e. Các hạng mục phụ trợ và hạ tầng

- San nền: Tổng diện tích san nền 9.802m², phần chưa giải phóng được mặt bằng là 179,1m²; độ dốc san nền hướng về đường giao thông. Trước khi san nền bóc lớp hữu cơ dày 0,3m. Cao độ san nền theo đường giao thông từ +2,0m đến +4,56m; san nền bằng đất cấp III, hệ số đầm chặt $K \geq 0,9$.

- Thoát nước ngoài nhà:

+ Thoát nước mưa: Nước thu vào các hố ga qua hệ thống rãnh B300,B400 và D400 thoát ra hệ thống thoát nước khu vực.

+ Thoát nước thải: nước từ bể phốt các nhà được thu gom vào các hố ga và thoát ra ngoài theo hệ thống ống thoát PVC D140.

Rãnh B300,B400: Xây gạch bê tông không nung M100, VXM M75, trát thành rãnh VXM M75 dày 1,5cm, đáy rãnh láng VXM M75; đáy đổ bê tông M200 dày 15cm trên lớp bê tông lót M100 dày 10cm; nắp đan bê tông cốt thép M200.

- Cổng:

+ Cổng chính: 2 cổng, trụ cổng KT 850x850, cao 2m, mỗi cổng có 2 cửa ra vào: 1 cửa khung sắt kích thước 3.52mx1.7m; 1 cửa xếp Inoc cao 1.3m, mô tơ điện.

+ Cổng phụ: 1 cửa xếp Inoc cao 1.3m, mô tơ điện.

- Tường rào:

+ Tường rào loại 1: Dài 173.87m, hàng rào sắt đặc 14x14 cao 2.2m (trên xây gạch cao 0.8m).

+ Tường rào loại 2: Dài 119.67m, cao 2.2m

- Kè đá: Bao quanh toàn bộ chu vi, tổng chiều dài 293m.

- Sân, đường nội bộ, bãi chứa vật chứng và bó vỉa bồn hoa, kết cấu sân bãi đổ bê tông M200 dày 15cm, cấp phối đá dăm dày 15cm, chiều dài bó vỉa, bồn hoa 590m, xây bó vỉa vát 18x33x100cm, vỉa xi măng M75.

- Bể nước sinh hoạt + bể nước PCCC, bể phốt: Bể nước sinh hoạt 11m³, bể nước PCC 115m³ và 2 bể phốt. Kết cấu móng, thành, nắp bể bê tông cốt thép M250. Trát tường dày 2cm, vữa Xm M75.

- Hệ thống điện ngoài nhà, cấp nước ngoài nhà, PCCC, chống sét, điện nhẹ, thông tin liên lạc: Được thiết kế đồng bộ theo tiêu chuẩn (chi tiết xem hồ sơ thiết kế đã thẩm định).

II. Yêu cầu đối với chủ đầu tư

1. Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.

2. Quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

3. Các yêu cầu khác:

- Chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia xây dựng công trình chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, phù hợp của: Bản vẽ hoàn công so với hồ sơ thiết kế được phê duyệt; hồ sơ hoàn thành công trình so với các quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về kết quả nghiệm thu chất lượng công trình.

- Chủ đầu tư thực hiện theo đúng yêu cầu tại Công văn số 2027/PCCC ngày 15/7/2021 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh.

- Chủ đầu tư phối hợp với UBND thành phố khẩn trương hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích còn lại để xây dựng hàng rào, kè đá theo hồ sơ đã được thẩm định, phê duyệt.

Vậy, Sở Xây dựng yêu cầu Chủ đầu tư cùng nhà thầu có liên quan kiểm tra, rà soát các nội dung công việc đã thực hiện để hạng mục công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng; lập bản vẽ hoàn công, nghiệm thu thanh quyết toán và thực hiện bảo hành công trình theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, GD&QLCL_{Son}.

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;
- Thành viên Tổ kiểm tra.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Vũ Thông